

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Tỉnh về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Tháp ban hành kế hoạch thực hiện công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn tỉnh:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện nghiêm và có hiệu quả các quy định của pháp luật, tập trung các lĩnh vực có nhiều nguy cơ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, dư luận xã hội quan tâm; các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, chỉ đạo của Tỉnh ủy về công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực.

- Thực hiện công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) về PCTN, lãng phí, tiêu cực, tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức, ý thức chấp hành, học tập, tìm hiểu pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực; xây dựng văn hóa liêm chính, tuân thủ pháp luật; đưa công tác quán triệt, tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, lãng phí, tiêu cực ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả; góp phần tích cực cải thiện tình trạng tham nhũng, lãng phí và công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực.

- Triển khai đồng bộ, có hiệu quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh, đặc biệt ở lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực¹; tăng cường công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực trên cả hai mặt phòng ngừa và xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lấy phòng ngừa là chính; tích cực rà soát, đánh giá hoàn thiện thể chế quản lý, chính sách pháp luật, kiểm soát quyền lực góp phần tích cực vào việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra nội bộ, kiểm soát xung đột lợi ích để ngăn chặn, phát hiện, xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực xảy ra trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- “Phòng, chống tham nhũng phải gắn liền với chống suy thoái về tư tưởng

¹ Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng, đầu tư xây dựng, mua sắm và đấu thầu các dự án đầu tư, quản lý, sử dụng tiền, tài sản của Nhà nước,...

chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa”, “phải kịp thời phát hiện giải quyết từ sớm, ngăn chặn từ đầu các hành vi sai phạm, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn”.

- Xem phòng, chống lãng phí có vị trí tương đương với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Xử lý nghiêm các cá nhân, tập thể có hành vi, việc làm gây thất thoát, lãng phí tài sản công; xây dựng văn hóa phòng, chống lãng phí, đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trở thành tự giác, tự nguyện.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị nâng cao trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực và các văn bản hướng dẫn thực hiện chủ trương, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; phải cụ thể hóa thành các nội dung, giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện, nhằm phát huy hiệu quả tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; thực hiện nghiêm quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung tuyên truyền, PBGDPL theo hướng kết hợp tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tư tưởng Hồ Chí Minh về PCTN, lãng phí, tiêu cực với giáo dục đạo đức liêm chính, trách nhiệm nêu gương tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, hội viên các hội, hiệp hội và Nhân dân nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong đấu tranh PCTN, lãng phí, tiêu cực; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước với các cơ quan tư pháp, phát huy mạnh mẽ vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân đề nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực; quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực

1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; quy định về phòng, chống lãng phí trong Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành²; tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, lãng phí, tiêu cực³; Công điện số

² Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

³ Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ

125/CD-TTg ngày 01/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Các quy định về kiểm soát quyền lực, PCTN, tiêu cực⁴; triển khai thực hiện kịp thời các kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, lãng phí, tiêu cực tại các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo; tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 890/TTg-V.I ngày 03/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về công tác PCTN, tiêu cực trong thời gian tới; tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả, xử lý nghiêm tình trạng “những nhiễu” trong việc giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019, Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ; các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy về công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực; pháp luật về tố cáo⁵; chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN và các nhiệm vụ theo hướng dẫn; triển khai thực hiện các chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, lãng phí, tiêu cực; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật PCTN; kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, trong đó cần tập trung các nội dung của Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 697/QĐ-TTCP ngày 31/12/2024 của Thanh tra Chính phủ; tổng kết, đánh giá và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó, tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; tiếp tục rà soát tổ chức, bộ máy; xây dựng đội ngũ làm công tác PCTN, tiêu cực thật sự bản lĩnh, liêm chính, trong sạch, không chịu sức ép không trong sáng nào của tổ chức, cá nhân hay bất cứ sự cám dỗ, mua chuộc nào của kẻ phạm tội; thường xuyên đánh giá cán bộ được phân công tham mưu, phụ trách công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực.

1.2. Công tác tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, lãng phí, tiêu cực:

Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục triển khai Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị; Thông báo Kết luận số 12-TB/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, tiêu cực; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục sự tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

⁴ Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII đề ra mục tiêu kiểm soát quyền lực trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023, Bộ Chính trị ban hành của về kiểm soát quyền lực và PCTN, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; Quy định 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

⁵ Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Luật Tố cáo, Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo.

- Thực hiện tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, tiêu cực; pháp luật về phòng, chống lãng phí, đổi mới mạnh mẽ phương thức tuyên truyền, PBGDPL, bảo đảm tính đa dạng, linh hoạt, sáng tạo, hấp dẫn, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông trong công tác tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, lãng phí, tiêu cực; tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, lãng phí, tiêu cực có trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực; hướng mạnh về cơ sở; chú trọng đối tượng đặc thù; đáp ứng nhiệm vụ chính trị và nhu cầu xã hội để tạo đồng thuận trong thực hiện.⁶

- Chú trọng đổi mới hình thức tuyên truyền thông qua Báo, Đài, hội thi, hội thảo chuyên đề,... với nội dung ngắn gọn, xúc tích, dễ hiểu, sát thực tiễn để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện.

2. Tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

2.1. Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải công khai, minh bạch đúng quy định của pháp luật về các nội dung quy định tại Điều 10, Luật PCTN năm 2018, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 và lĩnh vực chuyên ngành của sở, ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Các công ty đại chúng, tổ chức tín dụng và tổ chức xã hội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân có trách nhiệm quy định cụ thể hình thức công khai, nội dung, trách nhiệm thực hiện việc công khai, minh bạch trong đơn vị, tổ chức mình với các nội dung được quy định tại khoản 2, Điều 53, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị có giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp phải niêm yết công khai số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về tinh thần, thái độ phục vụ và giải quyết thủ tục hành chính; các địa chỉ đường dây nóng, hộp thư điện tử của cơ quan, của ngành tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc những nơi mà tổ chức, người dân thường xuyên đến liên hệ, giao dịch; đồng thời, niêm yết trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương để thu thập thông tin, phản ánh liên quan nhằm ngăn chặn, phát hiện xử lý tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc theo nội dung chỉ đạo tại Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; tổ chức nhiều hình thức phù hợp để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về tinh thần, thái độ phục vụ và giải quyết thủ tục hành chính đạt hiệu quả cao.

- Việc công khai, minh bạch phải bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, đúng trình tự, thủ tục do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quy định và phù hợp với quy định của pháp luật.

2.2. Xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

⁶ Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 696/QĐ-TTCTP ngày 31/12/2024 của Thanh tra Chính phủ.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm xây dựng, ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ; công khai quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định của pháp luật, như việc xây dựng, công khai, triển khai thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế mua sắm, quản lý tài sản công,... định mức, tiêu chuẩn theo ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước; các định mức, tiêu chuẩn, chế độ phải được quy định đầy đủ, rõ ràng theo quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, ngành, lĩnh vực; chú trọng việc hướng dẫn, kiểm tra, tự kiểm tra, kiểm soát của người đứng đầu, của cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện.

2.3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

- Triển khai, quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị mình những việc được làm và không được làm theo quy định tại Điều 20, Luật PCTN năm 2018; Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; thực hiện quy tắc ứng xử quy định tại Chương IV, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định về đạo đức nghề nghiệp theo ngành, lĩnh vực; Quyết định số 1631/QĐ-UBND-HC ngày 18/10/2021 của UBND Tỉnh về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan Đảng, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng, đảm bảo năng suất, hiệu quả công việc và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 125/CD-TTg ngày 01/12/2024.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, căn cứ quy định của Luật PCTN năm 2018 và pháp luật khác có liên quan ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên.

2.4. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Căn cứ quy định tại Chương V, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và quy định của Bộ, ngành Trung ương (nếu có) để xây dựng kế hoạch hằng năm và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2.5. Kiểm soát xung đột lợi ích:

Tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 23, Luật PCTN năm 2018; thủ trưởng các ngành, cấp xã, các cơ quan, tổ chức, đơn vị; các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước có trách nhiệm rà soát, kiểm tra, thu thập thông tin, thường xuyên giám sát, theo dõi và xử lý khi có xung đột lợi ích phát sinh của ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình theo quy định tại mục 3, Chương IV và Điều 54, Chương VII, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

2.6. Về kiểm soát tài sản, thu nhập:

Tổ chức triển khai quán triệt, thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Quy định số 56-QĐ/TW ngày 8/2/2022 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW ngày 03/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn đảm bảo việc kê khai tài sản, thu nhập người lần đầu giữ vị trí công tác, hằng năm, bổ sung và phục vụ công tác cán bộ phải thực hiện kịp thời, đúng quy định. Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 theo nội dung định hướng của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 2488/TTCP-C.IV ngày 29/11/2024.

2.7. Về cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin:

Triển khai thực hiện có hiệu quả Công văn số 727/TTg-KSTT ngày 01/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết phục vụ người dân, doanh nghiệp; Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) theo kế hoạch năm 2025 của UBND tỉnh; cải cách hành chính phải gắn với chuyển đổi số, việc công khai TTHC, yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dịch vụ công trực tuyến và giải quyết TTHC phải kết hợp thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 của tỉnh; triển khai nội dung về dịch vụ công của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06); tăng cường công tác tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp hưởng ứng, nâng cao tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công của tỉnh, nâng cao tỷ lệ hồ sơ nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích,... để hạn chế tiếp xúc của người dân, doanh nghiệp.

2.8. Triển khai, thực hiện đầy đủ và kịp thời các quy định về không dùng tiền mặt⁷; Triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021; Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam. Tiếp tục duy trì thực hiện 100% cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện chi trả cá nhân⁸ qua tài khoản và thực hiện giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.

⁷ Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 20/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020; Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam; Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với dịch vụ công; thuế, điện, nước, học phí, viện phí và các chương trình an sinh xã hội; Công văn số 9488/BTC-HCSN ngày 08/7/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chi trả phí dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025; Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 Quy định về thanh toán không dùng tiền mặt.

⁸ Các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên.

2.9. Người đứng đầu, người được ủy quyền hợp pháp của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm giải trình về quyết định, hành vi của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao khi có yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân bị tác động trực tiếp bởi quyết định, hành vi đó theo quy định tại Chương II, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

2.10. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019, Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Thủ trưởng các ngành, cấp xã, các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ nhiệm vụ cụ thể nhận diện những khâu công việc dễ gây phiền hà, “những nhiễu”, “tham nhũng vặt” liên quan đến giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp.

2.11. Phòng, chống lãng phí:

Triển khai đầy đủ, đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống lãng phí của Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 trên địa bàn tỉnh, trong đó cần tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/CP-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường chống lãng phí tập trung vào một số lĩnh vực sau: về quản lý ngân sách nhà nước; về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; về quản lý, sử dụng tài sản công; về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai; về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 125/CD-TTg ngày 01/12/2024; thực hiện tổng kiểm kê tài sản công theo chỉ đạo của Trung ương.

2.12. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực; Chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh về PCTN, tiêu cực:

Thủ trưởng cơ quan hành chính cấp xã chủ động tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực năm 2025; Chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh về PCTN, tiêu cực.

3. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng

3.1. Công tác thanh tra, kiểm tra:

- Thủ trưởng các đơn vị phải thường xuyên chỉ đạo, thực hiện kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát việc chấp hành pháp luật tại ngành, cấp, cơ quan, tổ chức, đơn vị mình⁹ theo quy định tại Điều 55, 56, Luật PCTN năm 2018 nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng; thực hiện đầy đủ các cuộc thanh tra theo kế hoạch và đột xuất; chú trọng những lĩnh vực nhạy cảm, những khâu công việc dễ

⁹ Chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người dân, doanh nghiệp.

phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như: thu chi tài chính; quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng, đầu tư xây dựng, mua sắm và đấu thầu các dự án đầu tư, quản lý, sử dụng tiền và tài sản của Nhà nước...; công tác tổ chức cán bộ; việc thực hiện các dịch vụ công liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp; tiến hành kiểm tra, thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng hoặc có đơn thư, phản ánh, tố cáo liên quan đến tổ chức, cá nhân để xác minh, xử lý theo quy định.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thực hiện kết luận thanh tra, các sai phạm đã được kết luận phải được tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc; tài sản nhà nước bị thất thoát phải được tích cực thu hồi; chú trọng áp dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật để thu hồi tài sản từ các vụ án tham nhũng.

- Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

3.2. Các phản ánh, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng phải được tập trung làm rõ và có kết luận giải quyết; đối với những tố cáo không có, không rõ họ, tên, địa chỉ người tố cáo nhưng nội dung tố cáo rõ ràng, bằng chứng cụ thể, có cơ sở để thẩm tra, xác minh thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thực hiện theo quy định của pháp luật về tố cáo để phục vụ cho công tác quản lý và PCTN. Thực hiện tốt công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định tại Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị và Luật Tố cáo.

3.3. Đề nghị các cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân ưu tiên đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố và kịp thời đưa ra xét xử các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng đã được phát hiện; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc phát hiện và xử lý tham nhũng, không để vụ việc tồn đọng kéo dài, nhất là các vụ việc được dư luận quan tâm.

3.4. Tiếp tục thực hiện nghiêm Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Đối với những vụ việc phát hiện có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực phải được tiến hành xác minh, điều tra làm rõ, nếu phát hiện và kết luận của cơ quan có thẩm quyền vi phạm pháp luật hình sự thì phải xử lý theo quy định.

4. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng

- Đề nghị các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết luận, quyết định của mình trong quá trình thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử vụ việc tham nhũng.

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tạo điều kiện, cộng tác với cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước, điều tra, Viện kiểm sát nhân dân,

Tòa án nhân dân trong việc phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các yêu cầu, trung cầu của cơ quan tiến hành tố tụng về giám định, định giá tài sản, cung cấp tài liệu phục vụ yêu cầu điều tra vụ án, vụ việc về tham nhũng.

5. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu trong PCTN

- Thủ trưởng các đơn vị đề cao trách nhiệm trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí; chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng hoặc báo cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật PCTN; gương mẫu, liêm khiết; chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về PCTN, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh; chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định tại Điều 72, 73, Luật PCTN năm 2018.

- Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước có trách nhiệm thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng¹⁰; kịp thời phát hiện, phản ánh và phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ngăn chặn, xử lý tham nhũng xảy ra trong doanh nghiệp, tổ chức mình theo quy định của pháp luật và điều lệ, quy chế, quy định của doanh nghiệp, tổ chức theo quy định tại Điều 82, Luật PCTN năm 2018; kịp thời, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng của người có chức vụ, quyền hạn và phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ngăn chặn, xử lý tham nhũng.

- Việc xử lý các sai phạm pháp luật PCTN liên quan đến người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu thực hiện theo quy định tại Chương X, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

6. Thi đua thực hiện công tác PCTN

Rà soát, bổ sung các tiêu chí thi đua của các ngành, cấp xã theo hướng nâng cao trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả công tác PCTN ở từng ngành, từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh, lồng ghép các tiêu chí đánh giá công tác PCTN vào tiêu chí thi đua của ngành, địa phương; kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua trong công tác PCTN là thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm của người đứng đầu tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

7. Phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác phối hợp giữa UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong công tác PCTN.

¹⁰ Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ; thực hiện công khai, minh bạch; kiểm soát xung đột lợi ích; thực hiện chế độ trách nhiệm người đứng đầu trong doanh nghiệp, tổ chức theo quy định tại Điều 80, 81, Luật PCTN năm 2018 và Chương VII, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

- Phát huy vai trò của truyền thông, báo chí, các hiệp hội doanh nghiệp trong công tác tuyên truyền pháp luật; thông tin, phản ánh về tính tích cực của các tổ chức, cá nhân; về tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện công tác PCTN.

- Doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề có trách nhiệm tuyên truyền, động viên người lao động, thành viên, hội viên của mình thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng; kịp thời thông báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi tham nhũng; kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN.

- Công dân tự mình hoặc thông qua Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng hoặc thông qua tổ chức mà mình là thành viên tham gia PCTN; Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN.

8. Thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN, tiêu cực và hợp tác quốc tế về PCTN

Thủ trưởng các ngành, cấp xã, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Chiến lược quốc gia về PCTN, tiêu cực và hợp tác quốc tế về PCTN theo quy định pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị trực thuộc Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ kế hoạch này, hướng dẫn của ngành cấp trên và tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương mình xây dựng kế hoạch chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác PCTN, tiêu cực 6 tháng cuối năm 2025 (*chậm nhất là ngày 15/8/2025*). Khi xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, các cơ quan, đơn vị cấp Tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã phải lồng ghép nội dung Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019, Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Riêng nội dung công tác tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, tiêu cực phải xây dựng thành kế hoạch riêng để triển khai cụ thể các nội dung nêu tại điểm 1.2 mục 1, phần II của kế hoạch này.

- Rà soát, phân công, bố trí cán bộ có trình độ, kiến thức, năng lực đảm bảo thực hiện yêu cầu, nhiệm vụ công tác PCTN, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTN chỉ đạo nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC phụ trách công tác PCTN, tiêu cực của cơ quan, đơn vị, địa phương mình theo yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- Thủ trưởng các đơn vị tổ chức ít nhất 01 cuộc kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực tại phòng, đơn vị trực thuộc; tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Điều 55, Luật PCTN năm 2018; chỉ đạo thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của CBCCVC do mình quản lý mà thường

xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp, của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác theo quy định tại Điều 56, Luật PCTN năm 2018.

- Kết quả tổ chức triển khai thực hiện theo định kỳ, đột xuất tổng hợp báo cáo lồng ghép vào báo cáo định kỳ về công tác PCTN gửi về Thanh tra Tỉnh để theo dõi báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh.

2. Các sở, ngành Tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, rà soát các văn bản đã chỉ đạo, hướng dẫn liên quan đến thực hiện công tác PCTN, tiêu cực tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung, giải pháp đã nêu trong kế hoạch này; có kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện theo trách nhiệm được giao của từng sở, ngành gắn với yêu cầu đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ:

2.1. Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh:

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện việc triển khai thực hiện kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính do Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành.

2.2. Thanh tra Tỉnh:

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai, hướng dẫn đầy đủ, kịp thời các văn bản pháp luật thực hiện Luật PCTN năm 2018; công tác phòng, chống tiêu cực; hướng dẫn hoàn thành việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, triển khai các cuộc thanh tra về PCTN theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt; tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành để đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch PCTN, tiêu cực năm 2025 ở các sở, ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã trong tỉnh; tham mưu văn bản chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, thiếu sót (nếu có) trong tổ chức thực hiện công tác PCTN, tiêu cực.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh theo dõi, kiểm tra đánh giá việc triển khai thực hiện chương trình phối hợp đã ký với Ủy ban nhân dân Tỉnh; phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh trong việc thực hiện công tác PCTN đối với khu vực ngoài nhà nước.

- Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh báo cáo Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về công tác PCTN, tiêu cực theo quy định.

2.3. Sở Tư pháp:

- Phối hợp với các sở, ngành tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Tỉnh kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, khắc phục việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật còn thiếu sót, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng theo quy định.

- Phối hợp với Thanh tra Tỉnh lồng ghép nội dung tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, tiêu cực vào kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL hàng năm của UBND tỉnh và kiểm tra việc tổ chức thực hiện tuyên truyền, PBGDPL về PCTN, tiêu cực tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Biên soạn các nội dung pháp luật có liên quan về PCTN, lãng phí, tiêu cực; lồng ghép nội dung pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực vào tài liệu sinh hoạt Ngày pháp luật, đồng thời, lồng ghép tuyên truyền pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực trên báo, đài và Trang thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh.

2.4. Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cải cách hành chính; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp theo quy định.

- Thực hiện kiểm tra việc công khai minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ theo quy định của Luật PCTN và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện kiểm tra công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

2.5. Sở Tài chính:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh triển khai thực hiện công tác thực hành chống lãng phí đối với nội dung nêu tại khoản 2.11, mục 2, Phần II của Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc khi có yêu cầu kết quả thực hiện chống lãng phí trên toàn tỉnh; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, xây dựng, ban hành mới tiêu chuẩn, định mức quy định thuộc phạm vi quản lý.

- Hướng dẫn việc thực hiện, công khai minh bạch về thu, chi tài chính ngân sách; về mua sắm, quản lý sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật; thực hiện tiêu chuẩn, định mức theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện kiểm tra công tác thu chi tài chính theo quy định; việc triển khai thực hiện các tiêu chuẩn, định mức trong lĩnh vực tài chính ngân sách tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

2.6. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

Thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện, công khai minh bạch về lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường trên Trang thông tin điện tử của cơ quan mình và Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

2.7. Sở Y tế:

Thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện, công khai minh bạch về lĩnh vực y tế trên Trang thông tin điện tử của cơ quan mình và Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

2.8. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tiếp tục triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc đưa kiến thức PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo từ cấp trung học phổ thông trở lên theo Chỉ thị số 10/CT-TTg

ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ; kiểm tra, đánh giá nội dung kiến thức PCTN được giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo hiện nay.

- Thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện, công khai minh bạch về lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên Trang thông tin điện tử của cơ quan và Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

2.9. Sở Khoa học và Công nghệ:

Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn việc ứng dụng công nghệ thông tin để người dân, doanh nghiệp thuận lợi, tập trung thực hiện các dịch vụ hành chính công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích.

2.10. Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Tháp

Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN trên sóng phát thanh, truyền hình và trên báo với nội dung, hình thức, thời lượng thích hợp; xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, tranh ảnh có chủ đề PCTN và đạo đức liêm chính trên các kênh phát thanh và truyền hình, báo, tạp chí; đồng thời, phối hợp với các cơ quan có chức năng liên quan thu thập thông tin, đăng các tin, bài, các vụ việc, vụ án tham nhũng được phát hiện và xử lý; những cơ quan, cá nhân làm tốt, điển hình trong công tác phát hiện và xử lý tham nhũng.

2.11. Đề nghị các cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh thực hiện kiểm tra, rà soát các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng còn tồn đọng, xem xét các vụ việc mới phát sinh (nếu có) có giải pháp cụ thể, ưu tiên đẩy nhanh tiến độ điều tra để sớm kết luận xử lý theo quy định của pháp luật, công tác thu hồi tài sản; phối hợp với Thanh tra Tỉnh và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đánh giá về công tác PCTN cấp tỉnh thông qua công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng được phát hiện.

2.12. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 13 hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCTN, thực hiện các biện pháp phòng ngừa đối với các tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 80, 81 và 82, Luật PCTN năm 2018, Mục 1, Chương VII, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

2.13. Các hiệp hội doanh nghiệp, ngành nghề, các tổ chức xã hội có trách nhiệm tuyên truyền, động viên người lao động, thành viên, hội viên của mình thực hiện quy định của pháp luật về PCTN; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng; kịp thời, thông báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi tham nhũng; kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực.

Các công ty đại chúng, tổ chức xã hội theo quy định của Luật PCTN năm 2018 có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN đến người lao động trong đơn vị mình; thực hiện công khai minh bạch và phát hiện, xử lý tham nhũng theo quy định tại Điều 80, 81 và 82, Luật PCTN năm 2018; Mục 1, Chương VII, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

2.14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện pháp luật về PCTN; động viên Nhân dân, doanh nghiệp tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, nhất là hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng vặt; cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng; phản biện xã hội, giám sát việc thực hiện pháp luật và kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật PCTN.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này. Định kỳ (hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm) hoặc theo yêu cầu, báo cáo kết quả và tiến độ thực hiện về Thanh tra Tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Thanh tra Tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện. /pl

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục PCTN, Cục III - TTCP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- BTV Đảng ủy UBND Tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Các đơn vị được nêu tại phần III;
- Thanh tra Tỉnh;
- LĐVP UBND Tỉnh;
- Lưu: VT (H.Phương).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**


Trần Trí Quang